

Số: 03/2009/TT-BCT

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2009

THÔNG TƯ

Hướng dẫn hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp Giấy phép thành lập và quy định chế độ báo cáo của Sở Giao dịch hàng hóa theo quy định tại Nghị định số 158/2006/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở Giao dịch hàng hóa

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 158/2006/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở Giao dịch hàng hóa (sau đây gọi tắt là Nghị định số 158/2006/NĐ-CP),

Bộ Công Thương hướng dẫn một số nội dung về hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp Giấy phép thành lập và quy định chế độ báo cáo của Sở Giao dịch hàng hóa theo quy định tại Nghị định số 158/2006/NĐ-CP như sau:

I. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, CẤP LẠI GIẤY PHÉP THÀNH LẬP SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA

1. Hồ sơ đề nghị thành lập Sở Giao dịch hàng hóa bao gồm:

a) Văn bản đề nghị thành lập Sở Giao dịch hàng hóa thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục I (Mẫu MG-1 và Mẫu MG-2) ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Danh sách thành viên sáng lập trong trường hợp Sở Giao dịch hàng hóa hoạt động dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên hoặc Danh sách người đại diện theo ủy quyền của Sở Giao dịch hàng hóa trong trường hợp Sở Giao dịch hàng hóa hoạt động dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà chủ sở hữu là tổ chức hoặc Danh sách cổ đông sáng lập trong trường hợp Sở Giao dịch hàng hóa hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần theo mẫu quy định tại Phụ lục II (tương ứng theo các Mẫu MDS-1, Mẫu MDS-3, Mẫu MDS-2) ban hành kèm theo Thông tư này;

c) Bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền giấy chứng minh nhân dân hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác (theo quy định của pháp luật về đăng ký kinh doanh) của chủ sở hữu, thành viên sáng lập, cổ đông sáng lập là cá nhân, người đại diện theo ủy quyền; bản sao có chứng thực của cơ quan có



thẩm quyền Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc tài liệu tương đương khác của tổ chức; văn bản uỷ quyền cho người đại diện theo uỷ quyền;

d) Bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền bằng đại học, cử nhân trở lên của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc Sở Giao dịch hàng hóa và tài liệu hợp pháp chứng minh Giám đốc hoặc Tổng giám đốc đã từng có thời gian công tác trong lĩnh vực kinh tế - tài chính ít nhất là 05 năm;

đ) Văn bản xác nhận vốn pháp định của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại Mục II Thông tư này;

e) Giải trình kinh tế - kỹ thuật với các nội dung về mục tiêu, địa điểm thành lập, tiến độ thành lập và đi vào hoạt động, giải pháp công nghệ để thực hiện giao dịch, cơ sở vật chất, hạ tầng thông tin và quy mô của Sở Giao dịch hàng hóa;

g) Dự thảo Điều lệ hoạt động của Sở Giao dịch hàng hóa theo quy định tại Mục IV Thông tư này;

h) Dự thảo Điều lệ doanh nghiệp phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp. Dự thảo Điều lệ doanh nghiệp phải có đầy đủ chữ ký của chủ sở hữu công ty, người đại diện theo pháp luật đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên; của người đại diện theo pháp luật, của các thành viên hoặc người đại diện theo uỷ quyền đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên; của người đại diện theo pháp luật, của các cổ đông sáng lập hoặc người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông sáng lập đối với công ty cổ phần.

2. Hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa bao gồm:

a) Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục I (Mẫu MG-3) ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Bản gốc Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

3. Hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa bao gồm:

a) Văn bản đề nghị cấp lại Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục I (Mẫu MG-4) ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Phần bản gốc còn lại có thể nhận dạng được của Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá trong trường hợp bị rách, nát, bị cháy hoặc bị tiêu hủy một phần; hoặc xác nhận của cơ quan công an về việc khai báo trong trường hợp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá bị mất, bị cháy hoặc bị tiêu hủy toàn bộ;

c) Bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá (nếu có).

II. XÁC NHẬN VỐN PHÁP ĐỊNH KHI THÀNH LẬP SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA

1. Văn bản xác nhận vốn pháp định khi thành lập Sở Giao dịch hàng hóa gửi đến Bộ Công Thương, bao gồm:

a) Biên bản góp vốn của các cổ đông sáng lập đối với công ty cổ phần hoặc của các thành viên sáng lập đối với công ty trách nhiệm hữu hạn có từ hai thành viên trở lên; quyết định giao vốn của chủ sở hữu đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà chủ sở hữu là một tổ chức; bản đăng ký vốn đầu tư của chủ sở hữu doanh nghiệp đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà chủ sở hữu là cá nhân;

b) Trường hợp số vốn được góp bằng tiền thì phải có văn bản xác nhận của ngân hàng thương mại được phép hoạt động tại Việt Nam về số tiền ký quỹ của các thành viên sáng lập hoặc cổ đông sáng lập hoặc chủ sở hữu công ty. Số tiền ký quỹ chỉ được giải ngân sau khi Sở Giao dịch hàng hóa được cấp Giấy phép thành lập;

c) Trường hợp số vốn góp bằng tài sản thì phải có chứng thư của tổ chức có chức năng định giá đang hoạt động tại Việt Nam về kết quả định giá tài sản được đưa vào góp vốn. Chứng thư phải còn hiệu lực tính đến ngày nộp hồ sơ tại Bộ Công Thương.

2. Trong quá trình hoạt động, Sở Giao dịch hàng hóa phải duy trì mức vốn điều lệ không thấp hơn mức vốn pháp định.

3. Tổ chức, cá nhân trực tiếp xác nhận vốn pháp định cùng liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của số vốn tại thời điểm xác nhận.

III. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC CẤP, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, CẤP LẠI VÀ THU HỒI GIẤY PHÉP THÀNH LẬP SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA

1. Trình tự, thủ tục cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa

a) Bộ Công Thương là cơ quan tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

b) Bộ Công Thương thực hiện việc xem xét tính hợp lệ của hồ sơ hoặc thẩm tra các điều kiện và hồ sơ để cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa theo thời hạn quy định cụ thể tại khoản 2, 3 và 4 Điều 10; khoản 3 Điều 12 và khoản 3 Điều 13 Nghị định số 158/2006/NĐ-CP trên cơ sở hồ sơ nhận được và các quy định của pháp luật.

2. Thẩm tra các điều kiện và hồ sơ đề nghị thành lập Sở Giao dịch hàng hóa

a) Tổ thẩm tra thuộc Bộ Công Thương chịu trách nhiệm thẩm tra các điều kiện và hồ sơ đề nghị thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

b) Trong trường hợp cần thiết, Bộ Công Thương chủ trì thành lập Hội đồng thẩm tra các điều kiện và hồ sơ đề nghị thành lập Sở Giao dịch hàng hóa theo



quy định tại Điều 8 và Điều 9 Nghị định số 158/2006/NĐ-CP và Thông tư này. Hội đồng thẩm tra gồm đại diện Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Vụ, Cục có liên quan thuộc Bộ Công Thương.

3. Thu hồi Giấy phép thành lập

Bộ trưởng Bộ Công Thương có thể ra quyết định thu hồi Giấy phép thành lập Sổ Giao dịch hàng hóa hoặc buộc thực hiện đúng quy định của pháp luật trong các trường hợp sau đây:

- a) Nội dung kê khai trong hồ sơ đề nghị cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy phép thành lập Sổ Giao dịch hàng hóa là giả mạo;
- b) Sổ Giao dịch hàng hóa do những người bị cấm thành lập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp thành lập;
- c) Không công bố nội dung Giấy phép thành lập, Điều lệ hoạt động và các thông tin khác về Sổ Giao dịch hàng hóa theo quy định tại Mục V Thông tư này;
- d) Không đăng ký mã số thuế trong thời hạn một năm kể từ ngày được cấp Giấy phép thành lập Sổ Giao dịch hàng hóa;
- đ) Không hoạt động tại trụ sở đăng ký trong thời hạn sáu tháng liên tục, kể từ ngày được cấp Giấy phép thành lập Sổ Giao dịch hàng hóa hoặc Giấy phép sửa đổi, bổ sung về trụ sở trong Giấy phép thành lập Sổ Giao dịch hàng hóa;
- e) Ngừng hoạt động kinh doanh một năm liên tục mà không thông báo với Bộ Công Thương;
- g) Không thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của Thông tư này và quy định của pháp luật về doanh nghiệp trong mười hai tháng liên tục hoặc trong thời hạn ba tháng, kể từ ngày có yêu cầu bằng văn bản;
- h) Thực hiện giao dịch loại hàng hóa ngoài danh mục hàng hóa được phép giao dịch theo Quyết định thành lập Sổ Giao dịch hàng hóa.

IV. ĐIỀU LỆ HOẠT ĐỘNG CỦA SỔ GIAO DỊCH HÀNG HÓA

1. Dự thảo Điều lệ hoạt động của Sổ Giao dịch hàng hóa phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Điều kiện và thủ tục chấp thuận tư cách thành viên; quyền và nghĩa vụ thành viên;
- b) Các trường hợp chấm dứt tư cách thành viên và trách nhiệm khi chấm dứt tư cách thành viên;
- c) Loại hàng hoá giao dịch; tiêu chuẩn và đơn vị đo lường của loại hàng hoá đó;
- d) Mẫu hợp đồng giao dịch và lệnh giao dịch;
- đ) Thời hạn giao dịch hợp đồng và quy trình thực hiện giao dịch;
- e) Hạn mức giao dịch, ký quỹ giao dịch và phí giao dịch;



- g) Các phương thức, thủ tục thực hiện hợp đồng;
- h) Nội dung công bố thông tin của Sở Giao dịch hàng hóa và các báo cáo hoạt động, báo cáo tài chính của các thành viên;
- i) Các biện pháp quản lý rủi ro;
- k) Giải quyết tranh chấp;
- l) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoạt động;
- m) Các nội dung có liên quan khác.

2. Dự thảo Điều lệ hoạt động của Sở Giao dịch hàng hóa không được trái với các quy định của Nghị định số 158/2006/NĐ-CP, Thông tư này và pháp luật hiện hành.

3. Dự thảo Điều lệ hoạt động của Sở Giao dịch hàng hóa do người đại diện theo pháp luật của Sở Giao dịch hàng hóa ký trình cùng với hồ sơ đề nghị thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

4. Hồ sơ đề nghị phê chuẩn Điều lệ hoạt động và phê chuẩn việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoạt động của Sở Giao dịch hàng hóa bao gồm:

- a) Tờ trình đề nghị phê chuẩn;
- b) Dự thảo Điều lệ hoặc bản sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoạt động của Sở Giao dịch hàng hóa;
- c) Biên bản thông qua Điều lệ hoặc biên bản thông qua bản sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoạt động của Sở Giao dịch hàng hóa.

5. Việc xem xét và phê chuẩn Điều lệ hoạt động của Sở Giao dịch hàng hóa được thực hiện đồng thời với việc thẩm tra hồ sơ và cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa. Thời hạn phê chuẩn việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoạt động của Sở Giao dịch hàng hóa được thực hiện trong ba mươi (30) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị hợp lệ của Sở Giao dịch hàng hóa.

V. CÔNG BỐ NỘI DUNG GIẤY PHÉP THÀNH LẬP, ĐIỀU LỆ HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC VỀ SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA

1. Trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày được cấp Giấy phép thành lập, Sở Giao dịch hàng hóa phải công bố nội dung Giấy phép thành lập trên một tờ báo điện tử hoặc báo viết đang hoạt động hợp pháp tại Việt Nam trong ba (03) số liên tiếp.

2. Kể từ khi được cấp Giấy phép thành lập, Sở Giao dịch hàng hóa phải công bố Điều lệ hoạt động, danh sách và các thông tin về thành viên của Sở Giao dịch hàng hóa; thông tin về các giao dịch và lệnh giao dịch mua bán hàng hoá qua Sở Giao dịch hàng hóa và các thông tin khác theo Điều lệ hoạt động của Sở Giao dịch hàng hóa tại trụ sở chính, các chi nhánh, văn phòng đại diện và tại trang thông tin điện tử của Sở Giao dịch hàng hóa (nếu có).



3. Trong trường hợp thay đổi nội dung Giấy phép thành lập, Sở Giao dịch hàng hóa phải công bố nội dung những thay đổi đó trong thời hạn và theo phương thức quy định tại điểm a khoản này.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO CỦA SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA

1. Báo cáo định kỳ

a) Nội dung báo cáo định kỳ theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này, bao gồm:

- Mẫu BC: Báo cáo hoạt động của Sở Giao dịch hàng hóa;
- Mẫu DSTV: Báo cáo Danh sách thành viên của Sở Giao dịch hàng hóa.

b) Thời hạn nộp báo cáo định kỳ tới Bộ Công Thương:

- Trước ngày 15 tháng 4 đối với báo cáo quý 1 và trước ngày 15 tháng 10 đối với báo cáo quý 3 hàng năm;
- Trước ngày 20 tháng 7 đối với báo cáo sáu tháng đầu năm;
- Trước ngày 31 tháng 01 của năm tiếp theo đối với báo cáo cả năm trước.

2. Báo cáo đột xuất

a) Khi có diễn biến bất thường trong giao dịch, Sở Giao dịch hàng hóa phải gửi báo cáo đến Bộ Công Thương bằng biện pháp nhanh nhất có thể.

b) Báo cáo đột xuất khác theo yêu cầu cụ thể về nội dung và thời gian của Bộ Công Thương hoặc cơ quan có thẩm quyền khác.

3. Hình thức và địa chỉ gửi báo cáo (cả định kỳ và đột xuất)

a) Sở Giao dịch hàng hóa phải gửi báo cáo đến Bộ Công Thương dưới dạng văn bản và dưới dạng tệp dữ liệu điện tử.

b) Địa chỉ gửi báo cáo bằng văn bản: Bộ Công Thương: số 54 phố Hai Bà Trưng, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

c) Địa chỉ gửi báo cáo bằng tệp dữ liệu điện tử: VuTTTN@moit.gov.vn.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Thị trường trong nước chịu trách nhiệm tiếp nhận, xem xét tính hợp lệ của hồ sơ, chủ trì thẩm tra các điều kiện và hồ sơ để trình Bộ trưởng Bộ Công Thương quyết định cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa; phê chuẩn Điều lệ hoạt động Sở Giao dịch hàng hóa theo quy định tại các Điều 8, 9, 10, 12, 13 và 14 Nghị định số 158/2006/NĐ-CP và hướng dẫn của Thông tư này.

2. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau bốn mươi lăm (45) ngày, kể từ ngày ký ban hành.

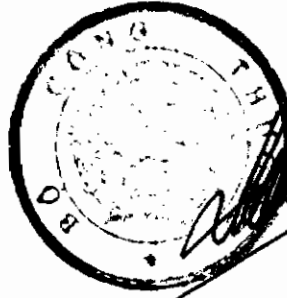


3. Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Bộ Công Thương để nghiên cứu, giải quyết./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Kiểm toán Nhà nước;
- Sở Công Thương;
- Website Chính phủ, Công báo;
- Website Bộ Công Thương;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ CT;
- Lưu: VT, PC, TTTN.



Nguyễn Cẩm Tú

www.LuatVietnam.vn

Phụ lục I**MẪU GIẤY ĐỀ NGHỊ CẤP, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, CẤP LẠI GIẤY PHÉP
THÀNH LẬP SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2009/TT-BCT ngày 10 tháng 02 năm 2009
của Bộ Công Thương)*

Mẫu MG-1 (Phụ lục I). Mẫu Giấy đề nghị cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa hoạt động dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên và công ty cổ phần

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày...tháng... năm...

**GIẤY ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY PHÉP THÀNH LẬP SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA**

Kính gửi: Bộ Công Thương

Tôi là *(ghi rõ họ tên bằng chữ in hoa)*:..... Nam/Nữ:.....

Chức danh:.....

Sinh ngày:...../...../.....Dân tộc:.....Quốc tịch:.....

Chứng minh nhân dân số:

Ngày cấp:...../...../.....Cơ quan cấp:.....

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác *(nếu không có CMND)*:

Số giấy chứng thực cá nhân:.....

Ngày cấp:...../...../.....Cơ quan cấp:.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Điện thoại:.....Fax:.....

Email:.....Website:

Đại diện theo pháp luật của Sở Giao dịch hàng hóa, thay mặt các cổ đông sáng lập (hoặc các thành viên sáng lập) đề nghị Bộ Công Thương cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa hoạt động dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên (hoặc công ty cổ phần) với nội dung sau:

1. Tên Sở Giao dịch hàng hóa:

- Tên Sở Giao dịch hàng hóa viết bằng tiếng Việt *(ghi bằng chữ in hoa)*:

- Tên Sở Giao dịch hàng hóa viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có):.....

- Tên Sở Giao dịch hàng hóa viết tắt (nếu có):

2. Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại:..... Fax:

Email:..... Website:

3. Loại hàng hóa giao dịch:

4. Vốn điều lệ:

- Trường hợp Sở Giao dịch hàng hóa hoạt động dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên ghi tổng số vốn điều lệ:

Phần vốn góp của mỗi thành viên được liệt kê tại Danh sách thành viên.

- Trường hợp Sở Giao dịch hàng hóa hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần ghi:

+ Tổng cổ phần:

và giá trị vốn cổ phần đã góp:.....

+ Mệnh giá cổ phần:.....

+ Số cổ phần, loại cổ phần cổ đông sáng lập đăng ký mua:

+ Số cổ phần, loại cổ phần dự kiến chào bán:

5. Vốn pháp định:

6. Tên, địa chỉ chi nhánh:

.....

7. Tên, địa chỉ văn phòng đại diện:

.....

8. Tên, địa chỉ nơi tổ chức giao dịch mua bán hàng hóa:

.....

Tôi và các thành viên/cổ đông sáng lập cam kết và liên đới chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác, trung thực của nội dung Giấy đề nghị và hồ sơ kèm theo.

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ gửi kèm:

(Liệt kê đầy đủ)



Mẫu MG-2 (Phụ lục I). Mẫu Giấy đề nghị cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa hoạt động dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày...tháng... năm...

GIẤY ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY PHÉP THÀNH LẬP SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA

Kính gửi: Bộ Công Thương

Tôi là (ghi rõ họ tên bằng chữ in hoa):..... Nam/Nữ:.....

Chức danh:

Sinh ngày:...../...../.....Dân tộc:..... Quốc tịch:.....

Chứng minh nhân dân số:

Ngày cấp:...../...../.....Cơ quan cấp:.....

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (nếu không có CMND):.....

Số giấy chứng thực cá nhân:.....

Ngày cấp:...../...../.....Cơ quan cấp:.....

.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....

.....

Chỗ ở hiện tại:.....

.....

Điện thoại:.....Fax:

Email:.....Website:

Đại diện theo pháp luật của Sở Giao dịch hàng hóa đề nghị Bộ Công Thương cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa hoạt động dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên với nội dung sau:

1. Tên Sở Giao dịch hàng hóa:

- Tên Sở Giao dịch hàng hóa viết bằng tiếng Việt (ghi bằng chữ in hoa):

.....

- Tên Sở Giao dịch hàng hóa viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có):.....

.....

- Tên Sở Giao dịch hàng hóa viết tắt (nếu có):

.....

2. Tên chủ sở hữu (ghi bằng chữ in hoa):.....

Đối với chủ sở hữu là cá nhân:

Sinh ngày:...../...../.....Dân tộc:..... Quốc tịch:.....

Chứng minh nhân dân số:.....

Ngày cấp:...../...../..... Cơ quan cấp:.....

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (nếu không có CMND):.....
 Số giấy chứng thực cá nhân:.....
 Ngày cấp:...../...../..... Cơ quan cấp:.....
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....

.....
 Chỗ ở hiện tại:.....

.....
 Điện thoại:..... Fax:.....

Email:..... Website:

Đối với chủ sở hữu là tổ chức:

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Quyết định thành lập số:

Do:..... cấp ngày:...../...../.....

Địa chỉ trụ sở chính:

.....
 Điện thoại:..... Fax:.....

Email:..... Website:

Mô hình tổ chức Sở Giao dịch hàng hóa (Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty):

3. Địa chỉ trụ sở chính:

.....
 Điện thoại:..... Fax:.....

Email:..... Website:

4. Loại hàng hóa giao dịch:

5. Vốn điều lệ:.....

6. Vốn pháp định:.....

7. Tên, địa chỉ chi nhánh:

.....
 8. Tên, địa chỉ văn phòng đại diện:.....

.....
 9. Tên, địa chỉ nơi tổ chức giao dịch mua bán hàng hóa:

.....

Tôi cam kết và liên đới chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác, trung thực của nội dung Giấy đề nghị và hồ sơ kèm theo.

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ gửi kèm:

(Liệt kê đầy đủ)

**Mẫu MG-3 (Phụ lục I). Mẫu Giấy đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập
Sở Giao dịch hàng hóa**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(Địa danh), ngày...tháng... năm...

**GIẤY ĐỀ NGHỊ
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP THÀNH LẬP SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA**

Kính gửi: Bộ Công Thương

1. Tên Sở Giao dịch hàng hóa (ghi bằng chữ in hoa, tên trên Giấy phép thành lập):

Giấy phép thành lập số:..... do Bộ Công Thương Cấp ngày:../.../.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Điện thoại:..... Fax:

Email: Website:

2. Họ tên người đại diện theo pháp luật của Sở Giao dịch hàng hóa (ghi bằng chữ in hoa):..... Nam/nữ:

Sinh ngày:../.../..... Dân tộc:..... Quốc tịch:.....

Chứng minh nhân dân số:.....

Ngày cấp:../.../..... Cơ quan cấp:.....

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (nếu không có CMND):.....

Số giấy chứng thực cá nhân:.....

Ngày cấp:../.../..... Cơ quan cấp:.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

**Đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa
với các nội dung cụ thể như sau:**

Nội dung sửa đổi, bổ sung:.....

.....

Lý do sửa đổi, bổ sung:

.....

Sở Giao dịch cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Giấy đề nghị và tài liệu kèm theo.

Tài liệu gửi kèm: Bản gốc Giấy phép thành lập Sở Giao dịch đã được cấp.

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Mẫu MG-4 (Phụ lục I). Mẫu Giấy đề nghị cấp lại Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(Địa danh), ngày...tháng... năm...

**GIẤY ĐỀ NGHỊ
CẤP LẠI GIẤY PHÉP THÀNH LẬP SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA**

Kính gửi: Bộ Công Thương

1. Tên Sở Giao dịch hàng hóa (ghi bằng chữ in hoa, tên trên Giấy phép thành lập):.....
Giấy phép thành lập số:..... do Bộ Công Thương Cấp ngày:../.../.....
Địa chỉ trụ sở chính:.....
Điện thoại: Fax:.....
Email:..... Website:

2. Họ tên người đại diện theo pháp luật của Sở Giao dịch hàng hóa (ghi bằng chữ in hoa):..... Nam/nữ:.....
Sinh ngày: ../.../..... Dân tộc: Quốc tịch:.....
Chứng minh nhân dân số:.....
Ngày cấp: ../.../..... Cơ quan cấp:.....
Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (nếu không có CMND):.....
Số giấy chứng thực cá nhân:.....
Ngày cấp:../.../..... Cơ quan cấp:.....
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....
Chỗ ở hiện tại:.....

Đề nghị cấp lại Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa với lý do sau:

.....
.....

Sở Giao dịch cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Giấy đề nghị và tài liệu kèm theo.

Tài liệu gửi kèm: Phần bản gốc còn lại của Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá trong trường hợp bị rách, nát, bị cháy hoặc bị tiêu hủy một phần; hoặc xác nhận của cơ quan công an về việc khai báo trong trường hợp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá bị mất, bị cháy hoặc bị tiêu hủy toàn bộ.

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Phụ lục II

(Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2009/TT-BCT ngày 10 tháng 02 năm 2009 của Bộ Công Thương)

Mẫu MDS-1 (Phụ lục II)**DANH SÁCH THÀNH VIÊN SÁNG LẬP SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA**

(Trường hợp Sở Giao dịch hàng hóa hoạt động dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên)

TT	Tên thành viên	Ngày, tháng, năm sinh đối với thành viên là cá nhân	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Chỗ ở hiện tại đối với thành viên là cá nhân	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân hoặc địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Số, ngày, cơ quan cấp CMND hoặc hộ chiếu đối với cá nhân, hoặc Giấy chứng nhận ĐKKD đối với doanh nghiệp hoặc quyết định thành lập đối với tổ chức	Vốn góp			Thời điểm góp vốn	Chữ ký của thành viên
									Phần vốn góp	Sở hữu vốn (%)	Loại tài sản, số lượng, giá trị tài sản góp vốn		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1													
2													

(Địa danh), ngày..... tháng năm.....

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

Cột 10 ghi tổng giá trị góp vốn của từng thành viên

Mẫu MDS-2 (Phụ lục II)**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA***(Trường hợp Sở Giao dịch hàng hóa hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần)*

TT	Tên cổ đông sáng lập	Ngày, tháng, năm sinh đối với cổ đông sáng lập là cá nhân	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Chỗ ở hiện tại đối với cổ đông sáng lập là cá nhân	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân hoặc địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Số, ngày, nơi cấp CMND hoặc hộ chiếu đối với cá nhân, hoặc Giấy chứng nhận ĐKKD đối với doanh nghiệp hoặc quyết định thành lập đối với tổ chức khác	Vốn góp										Chữ ký của cổ đông sáng lập
									Tổng số cổ phần		Sở hữu vốn (%)	Loại cổ phần						Thời điểm góp vốn	
												Phổ thông							
									Số lượng	Giá trị		Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
1																			
2																			

*(Địa danh), ngày..... tháng..... năm.....***ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA***(Ký và ghi rõ họ tên)***Ghi chú:**

Cột 11 ghi tổng giá trị vốn góp cổ phần của từng cổ đông sáng lập.

Tài sản hình thành tổng giá trị góp vốn cổ phần của từng cổ đông sáng lập cần được liệt kê cụ thể: *tên loại tài sản góp vốn cổ phần; số lượng từng loại tài sản góp vốn cổ phần; giá trị còn lại của từng loại tài sản góp vốn cổ phần; thời điểm góp vốn cổ phần của từng loại tài sản.*

Mẫu MDS-3 (Phụ lục II)**DANH SÁCH NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN CỦA SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA***(Trường hợp Sở Giao dịch hàng hóa hoạt động dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà chủ sở hữu là tổ chức)*

TT	Tên người đại diện theo ủy quyền	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Chỗ ở hiện tại	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Số, ngày, cơ quan cấp CMND hoặc chứng thực cá nhân khác	Vốn góp		Chữ ký	Ghi chú
									Tổng giá trị vốn được đại diện	Thời điểm đại diện phản vốn		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1												
2												

*(Địa danh), ngày tháng năm***ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA***(Ký và ghi rõ họ tên)***Ghi chú:**

Tài sản hình thành tổng giá trị vốn góp được quyền đại diện của từng cá nhân cần được liệt kê cụ thể: tên loại tài sản góp vốn; số lượng từng loại tài sản góp vốn; giá trị còn lại của từng loại tài sản góp vốn; thời điểm góp vốn của từng loại tài sản

Phụ lục III

(Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2009/TT-BCT ngày 10 tháng 02 năm 2009
của Bộ Công Thương)

Mẫu BC (Phụ lục III). Mẫu báo cáo hoạt động của Sở Giao dịch hàng hóa

TÊN SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số:/BC- **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

(Địa danh), ngày... tháng ...năm...

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA

Quý... năm...

Sáu tháng đầu năm....

Năm....

Kính gửi: Bộ Công Thương

Sở Giao dịch hàng hóa (ghi rõ tên theo Giấy phép) xin báo cáo các thông tin liên quan đến hoạt động mua bán hàng hóa của Sở trong thời gian (quý... năm...; hoặc sáu tháng đầu năm...; hoặc năm...) với nội dung cụ thể như sau:

I. CÁC THÔNG TIN VỀ SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA

1. Tên Sở Giao dịch hàng hóa

- Tên Sở Giao dịch hàng hóa viết bằng tiếng Việt (ghi bằng chữ in hoa):

.....

- Tên Sở Giao dịch hàng hóa viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

.....

- Tên Sở Giao dịch hàng hóa viết tắt (nếu có):

2. Địa chỉ trụ sở chính:

.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Email:..... Website:.....

3. Cơ cấu tổ chức, nhân sự của Sở Giao dịch hàng hóa

- Cơ cấu tổ chức, nhân sự tại thời điểm báo cáo.

- Tình hình biến động về cơ cấu tổ chức, nhân sự của Sở Giao dịch hàng hóa trong kỳ báo cáo.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA

1. Tình hình công bố và thực hiện thời gian giao dịch (theo quy định tại Điều 33 Nghị định số 158/2006/NĐ-CP):

TT	Thời gian giao dịch	Công bố	Thực hiện
1	Ngày giao dịch		
2	Phiên giao dịch		
3	Thời gian khớp lệnh giao dịch		
4	Giờ mở cửa, đóng cửa của ngày giao dịch		

- Nêu rõ các trường hợp và lý do thay đổi thời gian giao dịch:

2. Tình hình quy định và thực hiện hạn mức giao dịch đối với từng loại hàng hóa được phép mua bán qua Sở Giao dịch hàng hóa (theo quy định tại Điều 34 Nghị định số 158/2006/NĐ-CP):

3. Tình hình công bố thông tin giao dịch của Sở Giao dịch hàng hóa (theo quy định tại Điều 38 Nghị định số 158/2006/NĐ-CP):

4. Tình hình thực hiện hợp đồng mua bán hàng hóa qua Sở Giao dịch hàng hóa trong thời gian (...):

TT	Số hợp đồng, ngày ký hợp đồng, thời gian hiệu lực	Loại hàng hóa	Số lượng	Thỏa thuận trong hợp đồng		Sở Giao dịch hàng hóa công bố tại thời điểm thực hiện hợp đồng		Tổng giá trị chênh lệch	Phương thức thực hiện hợp đồng (theo Điều 41 Nghị định số 158)
				Đơn giá	Tổng trị giá	Đơn giá	Tổng trị giá		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
A	Hợp đồng kỳ hạn								
1									
2									

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
B	Hợp đồng quyền chọn								
I	Hợp đồng quyền chọn mua								
1									
2									
II	Hợp đồng quyền chọn bán								
1									
2									

5. Tình hình thực hiện ủy thác mua bán hàng hóa qua Sở Giao dịch hàng hóa trong thời gian (....):

Trong đó, làm rõ tình hình thực hiện hợp đồng ủy thác giao dịch mua bán hàng hóa:

TT	Số hợp đồng, ngày ký hợp đồng, thời gian hiệu lực	Tên thành viên kinh doanh	Tên tổ chức, cá nhân ủy thác giao dịch	Loại hàng hóa	Số lượng	Đơn giá	Tổng trị giá	Phương thức bảo đảm thực hiện giao dịch
I	Hợp đồng ủy thác giao dịch mua							
1								
2								
II	Hợp đồng ủy thác giao dịch bán							
1								
2								

6. Tình hình vi phạm các hành vi bị cấm đối với thương nhân môi giới hàng hóa qua Sở Giao dịch hàng hóa và các hành vi bị cấm trong hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở Giao dịch hàng hóa (theo Điều 70 và Điều 71 Luật Thương mại năm 2005) cũng như vi phạm các quy định khác của Luật Thương mại, Nghị định số 158/2006/NĐ-CP và pháp luật có liên quan:

7. Tình hình giải quyết tranh chấp và giải quyết khiếu nại, tố cáo:

8. Báo cáo về các vấn đề cần thiết khác (nếu có):

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG THỜI GIAN (...) CỦA SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đánh giá chung:

2. Kiến nghị, đề xuất:

Chúng tôi (hoặc tên Sở Giao dịch hàng hóa lập báo cáo) xin chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và tính chính xác của nội dung báo cáo này.

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu:...

[illegible]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
B	Thành viên bị chấm dứt tư cách thành viên (trong kỳ báo cáo)									
I	Thành viên môi giới									
1										
2										
II	Thành viên kinh doanh									
1										
2										

....., ngày tháng năm

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu:...

Ghi chú:

- * Ngày cuối cùng của kỳ báo cáo là:
 - Ngày 31/3 hàng năm đối với Báo cáo quý 1;
 - Ngày 30/6 hàng năm đối với Báo cáo sáu tháng đầu năm;
 - Ngày 30/9 hàng năm đối với Báo cáo quý 3;
 - Ngày 31/12 hàng năm đối với Báo cáo cả năm.